

Bản án số: 32 /2019/HSST

Ngày 28 - 8 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN BÌNH, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Kim Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Kiều Vũ và ông Trần Ngọc Thái

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Kim Thao - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Yên Bái, xét xử công khai, sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 29/2019/HSST ngày 19 - 7 - 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32 /2019/QĐXXST- HS ngày 12 - 8 - 2019, đối với các bị cáo:

1- **Nguyễn Việt P** (tên gọi khác: không); giới tính: Nam; sinh ngày 09 tháng 01 năm 1989 tại Yên Bái; trú tại tổ 12, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn Đ và bà Đặng Thị Th; có vợ Phùng Thị H, sinh năm 1992; có 03 con (con lớn nhất sinh 2009, con nhỏ nhất 2018); tiền án, tiền sự: Không; bắt tạm giam ngày 14-3- 2019, tại ngoại ngày 20-5-2019; có mặt tại phiên tòa.

2- **Nguyễn Khánh L** (tên gọi khác không); giới tính: Nam; sinh ngày 06 tháng 8 năm 1994 tại Yên Bái; trú tại tổ 2 phường H, thành phố Y, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Huy X và bà Nguyễn Thị H; vợ: Trần Thị T, sinh năm 1996; có 01 con sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: ngày 13/01/2017 bị Công phường H, thành phố Y, tỉnh Yên Bái xử phạt 1.000.000đ về

hành vi đánh nhau đã chấp hành xong ngày 13/01/2017; bắt tạm giam ngày 14-3-2019, tại ngoại ngày 20-5-2019; có mặt tại phiên tòa.

3- Hoàng Xuân Q (tên gọi khác: không); giới tính: Nam; sinh ngày 10 tháng 7 năm 1992 tại Yên Bái; trú tại tổ 6, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; con ông Hoàng Ngọc T và bà Vũ Thị N; vợ con chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bắt tạm giam ngày 14-3-2019, tại ngoại ngày 20-5-2019; có mặt tại phiên tòa.

4- Trần Văn H (tên gọi khác: không); giới tính: Nam; sinh ngày 24 tháng 02 năm 1992 tại Yên Bái; trú tại Tổ 02, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; con ông Trần Đức H và bà Hứa Thị T; vợ con chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bắt tạm giam ngày 14-3-2019, tại ngoại ngày 20-5-2019; có mặt tại phiên tòa.

5- Đậu Hùng C (tên gọi khác: không); giới tính: Nam; sinh ngày 05 tháng 01 năm 1994 tại Yên Bái; trú tại Tổ 07, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Đậu Bá C (đã chết); con bà Trần Thị Hồng M; vợ Nguyễn Thị Lê T, sinh năm 1992; có 01 con sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; bắt tạm giam ngày 14-3-2019, tại ngoại ngày 06-5-2019; có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Bùi Thành N, sinh năm 1998, trú tại thôn V, xã P, huyện Y, tỉnh Yên Bái; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Cao Mạnh D, trú tại Tổ 09, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Yên Bái; vắng mặt;
2. Phùng Thị H, trú tại Tổ 12 thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Yên Bái; có mặt.

Người làm chứng:

1. Nguyễn Trọng H, trú tại Tổ 02A, phường Đ, thành phố Y, tỉnh Yên Bái; vắng mặt;
2. Đào Văn Dũng, trú tại Thôn 3, xã V, huyện Y, tỉnh Yên Bái có mặt;
3. Nguyễn Tấn P, trú tại Tổ 09, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Yên Bái; vắng mặt;
4. Trần Minh Q, trú tại Tổ 9, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Yên Bái; có mặt;
5. Nguyễn Đình T, trú tại Tổ 9, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Yên Bái; có mặt;
6. Nguyễn Thảo T, trú tại Thôn N, xã Phú T, huyện Y, tỉnh Yên Bái; có mặt;

7. Hoàng Đức C, trú tại Tổ 12, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Yên Bái; vắng mặt.

Người giám định: Ông Nguyễn Khắc N - giám định viên pháp y thuộc trung tâm pháp y tỉnh Yên Bái (Không triệu tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn từ trước nên sáng ngày 06/3/2019, Bùi Thành N cùng một số người, đến nhà Nguyễn Việt P để trả thù. Thấy nhà P đóng cổng, nên N cùng bạn nhặt gạch, đá ở đường ném vào nhà P, lúc này tại nhà Nguyễn Việt P còn có bố, mẹ, vợ và hai người bạn của P là Nguyễn Khánh L và Đậu Hùng C đang ngồi chơi uống nước. Vì quá bức xúc với việc làm của N, nên chiều ngày 07- 3 - 2019, Nguyễn Việt P mua ba con dao phát, cho vào một bao tải cất giấu ở nhà nhằm mục đích đi trả thù Bùi Thành N. Khoảng 17 giờ ngày 08-3- 2019, Nguyễn Việt P điều khiển xe mô tô BKS 21B1-422.67 đem theo bao tải đựng ba con dao phát đến giấu vào bụi cỏ ở bãi đất bên cạnh quán Bi-a Club nằm trên đường Nguyễn Tất T tại xã T, thành phố Y, tỉnh Yên Bái, rồi cùng Hoàng Xuân Q và Trần Văn H đi ăn uống và hát karaoke; khoảng 22 giờ cùng ngày, P, Q, H trở lại quán Bi-a Club gặp Nguyễn Khánh L và Đậu Hùng C; P rủ L và C đi tìm Bùi Thành N trả thù, cả hai đồng ý. P ra bụi cỏ lấy 03 con dao đã cất giấu từ trước mang ra để xuống dưới nền. Thấy thế Hoàng Xuân Q và Trần Văn H đã can ngăn thì P bảo Q và H đi về nhưng Q và H không về mà tự nguyện đi cùng Phong.

L, Q và P mỗi người cầm một con dao. Đậu Hùng C điều khiển xe mô tô BKS 24X1-01344 chở Nguyễn Khánh L; Trần Văn H điều khiển xe mô tô 21B1-422.67 chở P và Q; cả 5 bị cáo đến quán Bi-a Tùng Lâm tại tổ 9, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Y; Nguyễn Việt P thấy Bùi Thành N trong quán, nên bảo mọi người dừng lại. P, L và Q cầm dao chạy vào quán. Thấy có người cầm dao xông đến chỗ mình, Bùi Thành N lùi về phía trong; Ph dơ dao chém về phía N; N dùng gậy bi a vụt về phía P. Nguyễn Khánh L từ phía sau vượt lên chém vào gậy bi a trong tay N, làm gậy gãy thành hai đoạn. Bùi Thành N bỏ chạy vào bếp và vệ sinh sau quán. L và P cầm dao đuổi theo. N bị vấp ngã nằm dưới đất, L dùng dao chém trúng vào cổ tay trái, khuỷu tay trái và vùng đầu của Bùi Thành N. Nguyễn Việt P và Hoàng Xuân Q dùng chân đạp vào người Bùi Thành N từ hai đến ba cái. Sau đó L chạy ra ngoài ngồi lên xe mô tô do Đậu Hùng C điều khiển bỏ chạy theo hướng đường Nguyễn

Tất T về phía thành phố Y, trên đường đi L vút con dao tại bãi đất bên cạnh đường Nguyễn Tất T. Nguyễn Việt P cùng Hoàng Xuân Q ngồi lên xe mô tô do H điều khiển chạy về phía thành phố Y. Đến quán Bi-a Club, Trần Văn H dừng lại đưa xe cho P, còn H đi về nhà. Q và P nhờ Nguyễn Trọng H là chủ quán vút hai con dao.

Ngày 13-03-2019, Nguyễn Việt P, Nguyễn Khánh L, Hoàng Xuân Q đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái đầu thú.

Bùi Thành N bị thương phải đi điều trị tại bệnh viện trung ương Quân đội 108 từ ngày 09-3-2019 đến ngày 16-3-2019.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 37/TgT ngày 14-3- 2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Yên Bái kết luận *“Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Bùi Thành Nam tại thời điểm giám định là: 29% (Hai mươi chín phần trăm)./.”*

Quá trình điều tra và trước khi mở phiên tòa:

-Các bị cáo Nguyễn Việt P, Nguyễn Khánh L, Hoàng Xuân Q,Trần Văn H và Đậu Hùng C khai nhận toàn bộ nội dung sự việc như đã nêu trên và bồi thường cho Bùi Thành N tổng số tiền 380.000.000 đ (ba trăm tám mươi triệu đồng), trong đó, mỗi bị cáo gồm (P, L, Q, H) bồi thường 90.000.000 đ (chín mươi triệu đồng); bị cáo C bồi thường 20.000.000 đ (hai mươi triệu đồng).

- Bị hại Bùi Thành N không đề nghị Tòa án giải quyết trách nhiệm dân sự đối với các bị cáo và có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Việt P, Nguyễn Khánh L, Hoàng Xuân Q,Trần Văn H; có đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với Đậu Hùng C.

Cáo trạng số 30/CT-VKS- YB ngày 09 tháng 7 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Yên Bái truy tố Nguyễn Việt P, Nguyễn Khánh L, Hoàng Xuân Q, Trần Văn H, Đậu Hùng C về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

+)*Nguyễn Việt p*: Áp dụng khoản điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự, phạt Nguyễn Việt P từ 01 (một) năm 08 (tám) tháng đến 03 (ba) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định;

+)*Nguyễn Khánh L*: Áp dụng khoản điểm đ, khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự, phạt Nguyễn Khánh

L từ 01 (một) năm 08 (tám) tháng đến 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định;

+) *Hoàng Xuân Q*: Áp dụng khoản điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự, phạt Hoàng Xuân Q từ 02 (hai) năm 03 (ba) tháng đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định;

+) *Trần Văn H*: Áp dụng khoản điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự, phạt Trần Văn H từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định;

+) *Đậu Hùng C*: Áp dụng khoản điểm đ, khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự, phạt Đậu Hùng C 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định;

Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại cho chị Phùng Thị H(vợ bị cáo P) là đồng sở hữu chiếc xe mô tô biển kiểm soát 21-B2-422.67; các vật chứng khác thu trong quá trình điều tra không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy; về trách nhiệm dân sự: Các bên đã thỏa thuận và tự nguyện bồi thường, không yêu cầu giải quyết.

- Các bị cáo Nguyễn Việt P, Nguyễn Khánh L, Hoàng Xuân Q, Trần Văn H, Đậu Hùng C khai báo thành khẩn và xin giảm nhẹ hình phạt, được hưởng án treo.

Bị hại Bùi Thành N không yêu cầu giải quyết bồi thường thiệt hại và xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo Nguyễn Việt P, Nguyễn Khánh L, Hoàng Xuân Q, Trần Văn H.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y và Viện kiểm sát nhân dân huyện Y đã thực hiện các hoạt động tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Việc thu thập các tài liệu, chứng cứ trong vụ án đã đầy đủ, đảm bảo hợp pháp, khách quan.

[2] Về tội danh: Lời khai của các bị cáo Nguyễn Việt P, Nguyễn Khánh L, Hoàng Xuân Q, Trần Văn H, Đậu Hùng C và bị hại Bùi Thành N phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, phù hợp với vật chứng của vụ án và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được. Như vậy có đủ cơ sở xác định khoảng 23 giờ ngày 08-3- 2019, tại quán Bi-a Tùng Lâm tại tổ 9, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Yên Bái: Nguyễn Việt P, Nguyễn Khánh L, Hoàng Văn Q đã dùng dao phát đòn chém Bùi Thành N, trong đó, L trực tiếp dùng dao chém N bị thương, P và Q đập vào người N 03 phát; sau đó cả L, Q, P lên xe Trần Văn H và Đậu Hùng C chờ sẵn ở ngoài chạy trốn, gây thương tích của bị hại là 29% (hai mươi chín phần trăm).

Các bị cáo đều là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình xâm phạm đến sức khỏe của người khác nhưng vẫn cố tình thực hiện vì vậy với hành vi nêu trên các bị cáo Nguyễn Việt P, Nguyễn Khánh L, Hoàng Văn Q, Trần Văn H, Đậu Hùng C đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, vai trò đồng phạm, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Đây là vụ án đồng phạm đơn giản. Các bị cáo không có sự bàn bạc phân công nhau nhưng có vai trò và mức độ tham gia tội phạm khác nhau, cụ thể:

- Nguyễn Việt P là người khởi xướng, chuẩn bị dụng cụ phạm tội và trực tiếp tham gia đánh bị hại;
- Nguyễn Khánh L là người thực hành tích cực nhất, trực tiếp dùng dao gây thương tích cho Bùi Thành N;
- Hoàng Xuân Q là người tham gia cùng với P và L đánh Bị hại;
- Trần Văn H, Đậu Hùng C không tham gia đánh bị hại nhưng là người chở Q, L và P đi đánh Bị hại;

Các bị cáo P, Q, C, H đều là người có nhân thân tốt, L bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng đã được xóa như đã nêu tại phần lý lịch;

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả nên cả 5 bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho các bị cáo P, L, Q, H nhưng các bị cáo này không thuộc trường hợp được miễn trách nhiệm hình sự quy định

tại Điều 29 Bộ luật Hình sự nhưng với tình tiết này cần cho các bị cáo P, L, Q, H được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Bị cáo P, L và Q sau khi phạm tội đã ra đầu thú được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ qui định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự;

Từ sự phân tích nêu trên cần có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo để có tác dụng giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa chung.

Bị cáo Nguyễn Việt P và Nguyễn Khánh L với vai trò chính nên phải chịu trách nhiệm cao hơn các bị cáo khác; bị Q phải chịu trách nhiệm cao hơn H và C;

Xét cả 5 bị cáo đều có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, sau khi phạm tội đã ăn năm hồi cải, có nhiều khả năng tự cải tạo, có nơi cư trú rõ ràng, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên không cần thiết phải cách ly khỏi đời sống xã hội mà cho các bị cáo hưởng án treo cũng có thể giáo dục, cải tạo các bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Bùi Thành N đã nhận số tiền 380.000.000(ba trăm tám mươi triệu đồng) đồng do các bị cáo bồi thường. Tại phiên tòa, Bùi Thành N không yêu cầu giải quyết việc bồi thường nên không xét.

- Anh Cao Mạnh D chủ quán Bi – a Tùng Lâm không yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại mà các bị cáo đã gây ra với quán của mình nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về vật chứng:

- Một chiếc mô tô nhãn hiệu HON DA biển kiểm soát: 21B-422.67 xác định là tài sản chung của vợ chồng bị cáo P nên cần trả lại cho chị H là vợ bị cáo là hợp lý.

Các vật chứng khác đã thu giữ liên quan đến tội phạm và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy .

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm .

[7] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

I. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Việt P, Nguyễn Khánh L, Hoàng Xuân Q, Trần Văn H, Đậu Hùng C phạm tội "Cố ý gây thương tích".

II. Về hình phạt:

1- Nguyễn Việt P: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Việt P 03(ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 28 tháng 8 năm 2019.

Trong thời gian thử thách giao bị cáo Nguyễn Việt P cho Ủy ban nhân dân thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Yên Bái giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo Nguyễn Việt P có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Yên Bái giám sát Nguyễn Việt P.

2- Nguyễn Khánh L: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Khánh L: 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 28 tháng 8 năm 2019.

Trong thời gian thử thách giao bị cáo Nguyễn Khánh L cho Ủy ban nhân dân phường H, thành phố Y, tỉnh Yên Bái giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo Nguyễn Khánh L có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường H, thành phố Y, tỉnh Yên Bái giám sát Nguyễn Khánh L.

3- Hoàng Xuân Q: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Xuân Q 02 (hai) năm 6 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 28 tháng 8 năm 2019.

Trong thời gian thử thách giao bị cáo Hoàng Xuân Q cho Ủy ban nhân dân thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Yên Bái giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo Hoàng Xuân Q có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Yên Bái giám sát Hoàng Xuân Q

4- Trần Văn H: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn H 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 28 tháng 8 năm 2019.

Trong thời gian thử thách giao bị cáo Trần Văn H cho Ủy ban nhân dân thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Yên Bái giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo Trần Văn H có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Yên Bái giám sát Trần Văn H.

5- Đậu Hùng C: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đậu Hùng C 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 28 tháng 8 năm 2019.

Trong thời gian thử thách giao bị cáo Đậu Hùng C cho Ủy ban nhân dân thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Yên Bái giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo Đậu Hùng C có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Yên Bái giám sát Đậu Hùng C.

** Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo (khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự). Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.*

III- Về vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, xử lý vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 31 tháng 7 năm 2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái như sau:

- Trả lại một chiếc mô tô nhãn hiệu HON DA, số loại SH125i, màu đen, biển kiểm soát 21B1-422.67 cho chị Phùng H.

-Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) đoạn gậy gỗ; 01 (một) chiếc áo nỉ; 02 (hai) chiếc quần bò cũ; 02 (hai) đôi giày cũ; 01 (một) chiếc áo len cũ; 01 (một) con dao.

IV. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 -12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Các bị cáo Nguyễn Việt P, Nguyễn Khánh L, Hoàng Xuân , Trần Văn H, Đậu Hùng C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đ (hai trăm nghìn đồng).

V. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Nguyễn Việt P, Nguyễn Khánh L, Hoàng Xuân Q, Trần Văn H, Đậu Hùng C, Bùi Thành N, Phùng Thị H được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Anh Cao Mạnh D vắng mặt được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật

trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TA tỉnh; VKSND tỉnh
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện
- Công an huyện;
- THA DS huyện
- UB ND thị trấn Y, huyện Y
- UB ND phường H, Thành phố Y
- Bị cáo, Bị hại., NCQLNVLQ
- Lưu HS, TA (2)

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(ĐÃ KÝ)

Hoàng Kim Sơn

**Các Hội thẩm nhân dân
toà**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên

